

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC X- VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 07/2025/QĐST-VDS

Ngày: 11-12-2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu xác định cha cho con”**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12- VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên họp: Bà **Dương Thị Mỹ Châm**

Thư ký phiên họp: Ông **Đặng Văn T**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực X-Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên họp: Ông **Võ Quốc T1** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực X- Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 276/2025/TLST-HNGĐ ngày 19-11-2025 về việc: “Yêu cầu xác định cha cho con”, theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2025/QĐST-VDS ngày 27-11-2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Trần Thị H, sinh năm 1985; Địa chỉ: Ấp B, xã P, tỉnh Vĩnh Long (Có đơn xin vắng mặt);

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Huỳnh Văn M, sinh năm 1980; Địa chỉ: Ấp G, xã P, tỉnh Vĩnh Long (Có đơn xin vắng mặt);

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu ngày 19-11-2025 trong quá trình giải quyết chị Trần Thị H trình bày: Trước đây chị với anh Huỳnh Văn M, sinh năm 1980, ngụ ấp G, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp G, xã P, tỉnh Vĩnh Long) có sống chung như vợ chồng và có đăng ký kết hôn, sau đó chị với anh M ly hôn, sau ly hôn chị với anh M có sống chung vợ chồng trở lại, không có đăng ký kết hôn, thời gian sống chung chị mang thai, sinh con và đặt tên Trần Thị Mỹ T2, sinh ngày 16/12/2020, nơi sinh tại bệnh viện Sản-Nhi Trà Vinh; do chị và anh M không có đăng ký kết hôn, nên làm giấy khai sinh cho con chỉ có tên người mẹ, không có tên cha Huỳnh Văn M.

Ngày 19/02/2024 chị với anh M có đăng ký kết hôn, đang sống chung và chăm sóc con chung là cháu Trần Thị Mỹ T2, sinh ngày 16/12/2020.

Do hiện nay cháu Trần Thị Mỹ T2 đến tuổi đi học cần phải có giấy khai sinh bổ túc hồ sơ lý lịch tư pháp có tên người cha để nhập học cho con, nên cháu Trần Thị Mỹ T2, sinh ngày 16/12/2020 với anh Huỳnh Văn M có đi xét nghiệm ADN, kết quả xét nghiệm giữa anh Huỳnh Văn M với cháu Trần Thị Mỹ T2 có quan hệ huyết thống Cha-Con, tần suất 99,999999850236%, kết quả giám định ADN là anh Huỳnh Văn M với cháu Trần Thị Mỹ T2 tự nguyện đi xét nghiệm không có ai ép buộc, chị cũng không có khiếu nại kết quả giám định này, sau khi có kết quả chị làm đơn yêu cầu Tòa án xác định cháu Trần Thị Mỹ T2, sinh ngày 16/12/2020 là con chung của chị với anh Huỳnh Văn M, chị với anh M cũng có thỏa thuận xong trước khi chị làm đơn yêu cầu công nhận cha cho con.

Chị Trần Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết xác định cháu Trần Thị Mỹ T2, sinh ngày 16/12/2020 là con của anh Huỳnh Văn M, sinh năm 1980; Địa chỉ Ấp Xóm Giữa, xã Phong Thạnh, tỉnh Vĩnh Long để làm lại giấy khai sinh cho con nhập học, chị không yêu cầu nào khác, chị H có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Anh Huỳnh Văn M có ý kiến trình bày như sau:

Trước đây anh với chị H có xác lập quan hệ hôn nhân có đăng ký kết hôn, sau đó anh với chị H ly hôn, đến năm 2020 anh với chị H có sống chung vợ chồng trở lại, không có đăng ký kết hôn, thời gian sống chung chị H mang thai, sinh con và đặt tên Trần Thị Mỹ T2, sinh ngày 16/12/2020, nơi sinh tại bệnh viện Sản-Nhi Trà Vinh; do anh với chị H không có đăng ký kết hôn, nên trước đây làm giấy khai sinh cho con chỉ có tên người mẹ, không có tên cha Huỳnh Văn M.

Ngày 19/02/2024 anh với chị H có đăng ký kết hôn, đang sống chung và chăm sóc con chung tên Trần Thị Mỹ T2, sinh ngày 16/12/2020.

Do hiện nay cháu T2 đến tuổi đi học cần phải có giấy khai sinh bổ túc hồ sơ lý lịch tư pháp để nhập học cho con có tên cha, nên anh với cháu Trần Thị Mỹ T2, sinh ngày 16/12/2020 có xét nghiệm ADN thì tần suất cha con giữa anh (Huỳnh Văn M) với cháu Trần Thị Mỹ T2, sinh ngày 16/12/2020 có quan hệ huyết thống Cha-Con, tần suất 99,999999850236%, kết quả giám định ADN là anh tự nguyện đi làm không có ai ép buộc, anh cũng không có khiếu nại kết quả giám định này, anh thống nhất để cho Trần Thị H làm đơn yêu cầu công nhận cháu Trần Thị Mỹ T2, sinh ngày 16/12/2020 là con của anh, không có yêu cầu nào khác, anh Huỳnh Văn M có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực X- Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý việc dân sự đến khi mở phiên họp Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2025. Tòa án đã thụ lý việc dân sự đúng thẩm quyền, xác định đúng

yêu cầu giải quyết việc dân sự, việc chấp hành pháp luật của người tham tố tụng trong quá trình giải quyết đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo định tại Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng khoản 10 Điều 29, Các Điều 35, 39, 367, 370, 371, Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; và khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án; Các Điều 88, 89, 91 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Chấp nhận yêu cầu xác định cha cho con của bà Trần Thị H. Xác định ông Huỳnh Văn M, sinh năm 1980; Địa chỉ: Ấp G, xã P, tỉnh Vĩnh Long là cha ruột của cháu Trần Thị Mỹ T2, sinh ngày 16/12/2020.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 bà Trần Thị H không thuộc trường hợp được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Vì vậy, đề nghị Thẩm phán buộc bà Trần Thị H phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến trình bày của các đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực X- Vĩnh Long nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết yêu cầu: Chị Trần Thị H cư trú tại Ấp B, xã P, tỉnh Vĩnh Long có yêu cầu Tòa án xác định anh Huỳnh Văn M, sinh năm 1980; Địa chỉ: Ấp G, xã P, tỉnh Vĩnh Long là cha ruột của cháu Trần Thị Mỹ T2, sinh ngày 16/12/2020, đây là yêu cầu xác định cha cho con theo quy định tại khoản 10 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự, căn cứ vào khoản 10 Điều 29, điểm b, khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án thì việc dân sự chị H yêu cầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực X- Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Chị Trần Thị H và anh Huỳnh Văn M có đơn đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực X- Vĩnh Long giải quyết vắng mặt, căn cứ khoản 2, 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiếp tục mở phiên họp theo quy định.

[2] Về nội dung yêu cầu: Trước đây chị với anh Huỳnh Văn M, sinh năm 1980, ngụ ấp G, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp G, xã P, tỉnh Vĩnh Long) có sống chung như vợ chồng và có đăng ký kết hôn, sau đó chị với anh M đã ly hôn, sau ly hôn chị với anh M có sống chung trở lại, nhưng không có đăng ký kết hôn,

thời gian sống chung chị mang thai và sinh con đặt tên Trần Thị Mỹ T2, sinh ngày 16/12/2020 có làm giấy khai sinh, nhưng trong giấy khai sinh không có tên cha là anh Huỳnh Văn M, chị H với anh M thống nhất xét nghiệm ADN cho anh Huỳnh Văn M và cháu Trần Thị Mỹ T2. Tại Phiếu kết quả phân tích ADN số: 11055 ngày 17/11/2025 của Trung T2 xét nghiệm huyết thống GENE ID kết luận: Mẫu AND ký hiệu Huỳnh Văn M và mẫu AND ký hiệu Trần Thị Mỹ T2 có quan hệ huyết thống cha- con, tần suất 99,999999850236% cho nên chị H yêu cầu Tòa án xác định anh Huỳnh Văn M là cha ruột của cháu Trần Thị Mỹ T2, sinh ngày 16/12/2020. Quá trình giải quyết anh Huỳnh Văn M cũng có lời khai thống nhất với yêu cầu của chị H. Do đó có đủ căn cứ để xác định anh Huỳnh Văn M, sinh năm 1980, ngụ Ấp G, xã P, tỉnh Vĩnh Long là cha ruột của cháu Trần Thị Mỹ T2, sinh ngày 16/12/2020 theo quy định tại Điều 88 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Trần Thị H phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

[4] Xét thấy, quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 10 Điều 29, khoản 2 điều 35, khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 và khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Áp dụng các Điều 88, 89, 91 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xác định anh Huỳnh Văn M, sinh năm 1980, ngụ Ấp G, xã P, tỉnh Vĩnh Long là cha ruột của cháu Trần Thị Mỹ T2, sinh ngày 16/12/2020.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự 300.000 đồng: Buộc chị Trần Thị H phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0010928 ngày 01-12-2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Chị Trần Thị H đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án theo quy định của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND K VX-Vĩnh Long;
- Phòng THADS X- Vĩnh Long;
- UBND xã Phong Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ VDS.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Dương Thị Mỹ Châm